

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số 0427/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 179/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, Kỳ họp thứ 6 đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục giữ vững ổn định kinh tế, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, đặc biệt là kinh tế biển, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến và năng lượng tái tạo. Phát triển từng bước đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng giao thông và hạ tầng số; thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Phát triển toàn diện văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Quản lý chặt chẽ tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Tăng cường quốc phòng, an

ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 10%. GRDP bình quân đầu người đạt 91 triệu đồng.

(2) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt 6,5 - 8%.

(3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 90.000 tỷ đồng.

(4) Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP: 8%.

(5) Kim ngạch xuất khẩu đạt 2.800 triệu USD.

(6) Thu ngân sách nhà nước đạt 11.405 tỷ đồng.

(7) Tổng số doanh nghiệp khoảng 11.730 doanh nghiệp.

(8) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 36%.

(9) Chỉ số phát triển con người (HDI): 0,7.

(10) Phát triển nhà ở xã hội 600 căn.

(11) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68% *(trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ: 29%)*.

(12) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều mới) hàng năm giảm 1% - 1,5%.

(13) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội đạt 38%.

(14) Số giường bệnh/vận dân đạt khoảng 31,3 giường; số bác sĩ/vận dân đạt khoảng 13,2 bác sĩ.

(15) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,5%.

(16) Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia: 88%; tỷ lệ trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn: 73%.

(17) Tỷ lệ che phủ rừng 12,3%.

(18) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 96,5%; trong đó, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 53%.

(19) Tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường 82%; tỷ lệ khu công nghiệp, khu kinh tế đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 66,7%.

(20) Tỷ lệ thu gom xử lý rác thải sinh hoạt đạt 91%.

(21) Thực hiện công tác tuyển quân, diễn tập hàng năm đạt 100%; tỷ lệ xã phường đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” đạt 90%; tỷ lệ xã, phường không có ma túy đạt 25%.

Điều 3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của đảng, các Nghị quyết, Kết luận, Chương trình, Kế hoạch và văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh. Tập trung xây dựng và triển khai chương trình, đề án thực hiện các Nghị quyết lớn của Bộ Chính trị¹ bảo đảm tiến độ, chất lượng được giao.

2. Khẩn trương hoàn thành điều chỉnh quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; khẩn trương rà soát, điều chỉnh, triển khai đồng bộ các quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn. Khai thác hiệu quả và mở rộng không gian phát triển mới; phát triển đô thị làm động lực tăng trưởng; hình thành các vùng, cực tăng trưởng trọng điểm, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3. Nghiên cứu xây dựng mô hình tăng trưởng mới, gắn với tập trung thực hiện bốn trụ cột phát triển kinh tế về hạ tầng, kinh tế biển, nông nghiệp sạch, dịch vụ - du lịch. Tiếp tục đầu tư hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, trọng tâm là các công trình thủy lợi phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, chuyển đổi số; tạo đột phá trong mô hình nuôi tôm quảng canh cải tiến, siêu thâm canh; mở rộng mô hình tôm - lúa, tôm - rừng; phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp. Phát triển công nghiệp chế biến sản phẩm ngư, nông, lâm nghiệp gắn với phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung; đẩy mạnh thực hiện các dự án năng lượng khí, điện, tái tạo. Theo sát các bộ, ngành trung ương để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các dự án năng lượng. Tăng cường xúc tiến thương mại, phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng; thúc đẩy phát triển logistics. Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, mở rộng, khai thác hiệu quả các thị trường truyền thống. Khai thác mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn...).

¹ Như: NQ số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; NQ số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; NQ số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; NQ số 68-NQ/TW ngày 05/4/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; NQ số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; NQ số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; NQ số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về một số giải pháp, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước; quản lý chặt chẽ thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là từ thương mại điện tử, khai thác triệt để nguồn thu từ đất. Triệt để tiết kiệm chi, kiên quyết cắt giảm các khoản chi không cần thiết, nhất là chi thường xuyên; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển. Triển khai quyết liệt các giải pháp cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng, quỹ tín dụng nhân dân gắn với xử lý nợ xấu; ưu tiên vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; đồng thời, kiểm soát tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Đẩy mạnh giao dịch không dùng tiền mặt, nhất là trong lĩnh vực hành chính công, y tế, giáo dục, thương mại - dịch vụ.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển; khắc phục các điểm nghẽn, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2026, nhất là các công trình giao thông trọng điểm, hạ tầng năng lượng, nông nghiệp, thủy lợi, các chương trình mục tiêu quốc gia, thúc đẩy phát triển các dự án có tính liên tỉnh, liên xã, bảo đảm đầu tư trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả có tính lan tỏa cao, dứt khoát, không dãn trải, manh mún. Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Đường bộ cao tốc Cà Mau - Đất Mũi; đường giao thông từ Đất Mũi đến Cảng Hòn Khoai và Dự án Cảng tổng hợp lưỡng dụng Hòn Khoai; mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau; triển khai Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1, Quốc lộ 63, đường Hồ Chí Minh (qua địa bàn tỉnh); Dự án cao tốc Hà Tiên - Rạch Giá - Bạc Liêu. Triển khai thực hiện Đề án phát triển Cụm đảo Hòn Khoai mạnh về kinh tế, vững về quốc phòng - an ninh. Tạo điều kiện để các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án xây dựng nhà ở xã hội và các dự án xây dựng các khu đô thị trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh.

6. Triển khai quyết liệt, hiệu quả, đúng thời hạn các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; tăng cường đầu tư tạo đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực. Thúc đẩy ứng dụng khoa học - công nghệ, trí tuệ nhân tạo, năng lượng xanh. Phát triển kinh tế số, chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến toàn trình, nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước.

7. Tập trung phát triển mạnh kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 05/4/2025 của Bộ Chính trị; cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số PCI. Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển kinh tế tập thể, khuyến khích liên kết hợp tác xã - doanh nghiệp, mở rộng sản phẩm OCOP. Thu hút có chọn lọc các dự án FDI gắn chuyển giao công nghệ, tăng cường kết nối giữa các khu vực kinh tế.

8. Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy mạnh phát triển du lịch, tăng cường xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch Cà Mau trong và ngoài nước. Quan tâm bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách. Tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc

gia về y tế, văn hóa, giảm nghèo, dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp nêu trong Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đến cuối năm tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 97,5%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 6,5%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 94%.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động tại địa phương.

10. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai; trong đó, tập trung vào nguồn thu đầu giá đất các dự án lớn, cho thuê đất, giao đất và chuyển mục đích sử dụng đất,... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tăng cường quản lý các nguồn tài nguyên khác theo hướng bền vững. Chú trọng bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái rừng, hệ sinh thái đất ngập nước, hệ sinh thái biển; phát triển thị trường tín chỉ các - bon. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại và đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân; làm tốt công tác dự báo, thông tin kịp thời về tình hình thời tiết, nguy cơ sạt lở đất, ngập sâu. Chú trọng đầu tư các công trình bảo đảm an ninh nguồn nước, phòng, chống xâm nhập mặn, tình trạng triều cường, ngập lụt, sạt lở bờ sông, bờ biển, sụt lún đất.

11. Tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập các cấp trong tỉnh đảm bảo vận hành thông suốt, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

12. Tăng cường thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số PAR, PAPI, SIPAS; siết chặt kỷ luật, phân cấp gắn trách nhiệm người đứng đầu; kiên quyết không để gián đoạn trong giải quyết các nhiệm vụ, đặc biệt là giải quyết thủ tục hành chính phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp góp phần cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính, thực hiện nghiêm trách nhiệm và đạo đức công vụ.

13. Đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về củng cố, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh. Thực hiện có hiệu quả

hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác thực hiện giám sát, tuyên truyền, vận động, cùng với Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thiều